

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 10-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Thoại

Ông Lư Văn Sĩ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:
Ông Dương Quốc Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hoàng H - sinh năm: 1971 tại tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Thành (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xe; có vợ là Nguyễn Thị H1; con có 04 người (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999) tiền án: Không, tiền sự: Ngày 14/3/2019 bị Công an thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe thành viên trong gia đình” với số tiền 1.250.000đ, bị cáo chưa nộp phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/01/2020 đến ngày 21/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh H – Luật sư của Văn phòng luật sư Ngọc Mẫn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hậu Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị H1; sinh năm: 1974; nơi cư trú: Ấp 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Hoàng H2. Vắng mặt.
2. Chị Mai Thị Diễm M. Có mặt.
3. Anh Lê Hoàng T. Có mặt.
4. Bà Lê Thị H3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong cuộc sống gia đình giữa Lê Hoàng H và vợ là bà Nguyễn Thị H1 thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do H thường xuyên uống rượu, bia, không lo làm ăn và hay ghen tuông vô cớ. H cho rằng bà H1 có người tình bên ngoài nên đã nhiều lần đánh và hăm dọa giết chết bà H1, sau đó tự sát. Vào ngày 06/4/2019, H đã tự ý bán vườn tràm của gia đình cho người khác mà không thông qua ý kiến của bà H1 nên cả hai bên đã xảy ra cự cãi lớn tiếng. Đến khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/4/2019, sau khi đi uống bia tại nhà người quen trở về nhà, H nhìn thấy bà H1 đang nằm vồng tại khu vực hành lang bên phải nhà, H không nói gì và đi thẳng vào phòng để giăng mùng ngủ, bà H1 đi theo sau, khi đến cửa phòng ngủ thì bà H1 nói với H đưa dùm cái gối ôm để sang phòng khách ngủ riêng, H không đưa mà còn lớn tiếng chửi bà H1, lúc này H đang tức giận vì bà H1 đi thăm con trai tên Lê Văn D tham gia nghĩa vụ quân sự tại Công an tỉnh Hậu Giang mà không cho H đi cùng. Nghe vậy, bà H1 bỏ đi ra ngoài, sau khi giăng mùng xong, H đi ra phía sau nhà. Thấy H đi ra ngoài, bà H1 đi vào phòng lấy gối ôm đem ra để tại phòng khách và ra vồng nằm. Lúc này, H đi đến khu vực bàn bán nước đá của gia đình (cách cái vồng nơi bà H1 nằm khoảng 06 mét), H dùng tay phải cầm lấy thanh kim loại màu trắng, dài khoảng 40 cm, hình trụ tròn, đường kính khoảng 03 cm (loại ti phuộc trước xe Honda) và đi thẳng đến chỗ bà H1 đang nằm (bà H1 đang nằm theo hướng đầu quay vào nhà, chân quay ra hướng mặt đường), sau đó H đưa thanh kim loại lên cao khỏi đầu và đánh thẳng từ trên xuống vào vùng đầu bà H1 04 (bốn) cái, bà H1 la lên “*Trời ơi, chết rồi!*” và bất tỉnh ngay tại chỗ. Sau khi đánh bà H1, H cầm theo hung khí chạy ra sau nhà và vứt hung khí đi. Sau đó, H quay lại vào nhà lấy 01

(một) chai thuốc trừ cỏ đựng trong túi nylon màu đen và bỏ chạy ra phía sau nhà định sau đó sẽ uống thuốc tự tử. Sau khi chạy được một đoạn H mở túi nylon thì phát hiện chai thuốc trừ cỏ đã bị rơi mất, lúc này H bỏ ý định tự tử và đi đến Bình Dương lẫn trốn. Đến ngày 18/01/2020, H đến Công an thị trấn 2 để đầu thú. Sau khi bị đánh bắt tình bà H1 được con ruột đưa đến Bệnh viện điều trị.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/19/TT, ngày 07/6/2019 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận: Bà Nguyễn Thị H1 bị đa vết thương phần mềm (Vùng thái dương phải có 04 vết thương: Vết 01 kích thước 09 x 0,5 cm, vết 02 kích thước 04 x 01 cm, vết 03 kích thước 03 x 1,5 cm, vết 04 kích thước 04 x 05 cm, các vết thương có bờ mép nhám nhò, đã lành); tụ huyết dưới màng cứng thái dương hai bên. Tỷ lệ thương tích gây tổn hại sức khỏe của bà H1 là 33%, các vết thương trên do vật tày gây nên.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-P1 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Hoàng H có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang để xét xử về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng H phạm tội “Giết người”; áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 05 năm đến 06 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm đoàn tụ gia đình.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, do bị cáo bức xúc từ mâu thuẫn vợ chồng kéo dài nên không kiềm chế được để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng H thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như nội dung của cáo trạng đã nêu nhưng bị cáo không thừa nhận có ý định giết chết bị hại. Qua phân tích, đánh giá những vấn đề được tranh tụng tại phiên tòa, các chứng cứ, tài liệu được thể hiện trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, đã có đủ cơ sở chứng minh được rằng: Xuất phát từ mâu thuẫn vợ chồng giữa bị cáo và bị hại nên vào khoảng 19 giờ ngày 07/4/2019, sau khi xảy ra cự cãi với bị hại thì bị cáo đã dùng thanh kim loại đánh nhiều cái vào đầu của bị hại. Sau khi đánh bị hại bất tỉnh thì bị cáo cầm hung khí bỏ chạy ra sau nhà vứt hung khí đi và sau đó bỏ trốn lên tỉnh Bình Dương. Còn bị hại được người nhà phát hiện và đưa đi cấp cứu kịp thời nên không gây ra hậu quả chết người, chỉ gây thương tích tổn hại sức khỏe của bị hại là 33%. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thấy trước hậu quả chết người có thể xảy ra khi bị cáo dùng thanh kim loại đánh vào vùng đầu của bị hại là vùng trọng yếu trên cơ thể nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và bỏ mặc cho hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” nhưng xét về nguyên nhân của sự việc xuất phát từ mâu thuẫn kéo dài giữa bị cáo và bị hại không giải quyết được dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà trong vụ án này bị hại không ai khác chính là vợ của bị cáo, bị cáo chỉ vì tức giận nhất thời do mâu thuẫn vợ chồng mà đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể bị hại để hả cơn giận. Bị cáo thực hiện hành vi với quyết tâm cao vì khi đánh cái đầu tiên bị hại đã bất tỉnh nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đánh

thêm nhiều cái nữa vào vùng đầu của bị hại. Với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo xét thấy cần thiết phải có một mức hình phạt tương xứng, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cho bị cáo suy ngẫm lại việc làm sai trái của mình, để sau khi trở về hoà nhập cộng đồng trở thành người công dân, người chồng và người cha tốt, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ; bị cáo có cha là liệt sĩ; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, xem xét áp dụng dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, do hậu quả chết người chưa xảy ra nên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 268, Điều 269, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s, x khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM; (1b)
- VKSND tỉnh Hậu Giang; (3b)
- Trại tạm giam; (1b)
- Công an tỉnh HG; (2b)
- Bị cáo; đương sự; (2b)
- Cục THADS tỉnh HG; (1b)
- Sở Tư pháp tỉnh HG; (1b)
- CA xã nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Lưu: HSPA, THS, VP. (3b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hoàng Lâm

